

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 01 – 02 – 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Quang Cảnh
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng P, sinh ngày 19/02/1995; Tại Quảng Ngãi; Thường trú: 45/4 Đường số 16, phường A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ văn hóa 11/12; Dân tộc Kinh; Giới tính Nam; Tôn giáo Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng T và bà Lê Thị T; Vợ Lương Mỹ P; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020 (có mặt).

Bị hại: Chị Châu Thị Phương T, sinh năm 1985; Địa chỉ: 725/36 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 01/9/2020, Nguyễn Hồng P điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Grande màu xanh biển số 59L2 – 096.85 chở vợ là Lương Mỹ P lưu thông trên đường Nguyễn Cửu Đàm ra đường Nguyễn Quý Anh thì Phát nhìn thấy chị Châu Thị Phương T điều khiển xe gắn máy hiệu SH mode, biển số 59D2 –

570.81 lưu thông cùng chiều phía trước, trong túi quần phía trước bên trái có để điện thoại di động Samsung Galaxy A9 màu xanh nhô ra ngoài nên P nảy sinh ý định cướp giật bán lấy tiền tiêu xài. Khi chị T điều khiển xe đến trước số 102 – 104 – 106 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì thì P điều khiển xe từ phía sau chạy lên áp sát vào bên trái của chị Thảo, dùng tay phải giật điện thoại di động, cầm trên tay phải và tăng ga bỏ chạy.

Chị T tri hô “Cướp, cướp” và điều khiển xe đuổi theo. Trên đường tẩu thoát Phụng nghe tiếng tri hô từ phía sau nên quay lên hỏi Phát thì Phát nói vừa giật điện thoại của chị T. Lúc này, P yêu cầu P dừng xe trả lại điện thoại cho chị T nhưng P không đồng ý, tiếp tục điều khiển xe gắn máy bỏ chạy về hướng đường Cầu Xéo.

Khi P chở P chạy tới ngã ba hẻm 15 đường Cầu Xéo thì bị ngã xe làm điện thoại Samsung Galaxy A9 từ trên tay phải của P rơi xuống đường. P tiếp tục dựng xe máy lên định bỏ chạy về hướng đường Gò Dầu thì bị chị T điều khiển xe máy từ phía sau đâm vào đuôi xe máy P đang điều khiển, nhưng P không bị té ngã, tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân bắt quả tang đưa về trụ sở Công an phường Tân Sơn Nhì làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng P đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1898/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh, dung lượng 128Gb, số Imei 1: 359933094492534, số imei 2: 359934094492532, trị giá 3.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh, dung lượng 128Gb, số Imei 1: 359933094492534, số imei 2: 359934094492532.

+ 01 (một) đĩa DVD ghi lại hình ảnh bắt giữ đối tượng cướp giật.

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Grande màu xanh biển số 59L2 – 096.85, số máy E3N4E033234, số khung RLCSE7610EY033233 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh có mũ trùm đầu size S không nhãn hiệu đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 11/Ctr-VKS ngày 28/12/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Tân Phú để xét xử bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ;

Sau khi nghe lời khai nhận tội của bị cáo;

Sau khi nghe ý kiến tranh luận và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú về mức án đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, qua phần xét hỏi và tranh luận, bị cáo Nguyễn Hồng P đã thừa nhận vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 01/9/2020 đã có hành vi điều khiển xe gắn máy biển số 59L2 – 096.85 cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh, trị giá 3.000.000 đồng của chị Châu Thị Phương T tại trước số nhà 102 – 104 – 106 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú thì bị bắt quả tang.

Việc P giật điện thoại của chị Châu Thị Phương T, chị Lương Mỹ P không biết, khi nghe có tiếng tri hô thì chị P nói với P có cướp thì P mới nói cho chị P biết đã giật điện thoại di động của chị T. Chị P đã yêu cầu P dừng xe, trả lại điện thoại di động cho chị T nhưng P vẫn tiếp tục bỏ chạy, do không có đủ căn cứ để xác định chị P là đồng phạm với P nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật tài sản, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như của những người khác khi lưu thông trên đường nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, đồng thời gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường, phần dân sự đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh, dung lượng 128Gb, số Imei 1: 359933094492534, số imei 2: 359934094492532, đã trả lại cho chị T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 (một) đĩa DVD ghi lại hình ảnh bắt giữ đối tượng cướp giật, hiện đang lưu vào hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu trữ cùng hồ sơ.

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Grande màu xanh biển số 59L2 – 096.85, số máy E3N4E033234, số khung RLCSE7610EY033233 đã qua sử dụng. Qua xác minh do bà Lương Thị N (cô của chị Lương Mỹ P) ngụ 58 Đường số 15, phường 4, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh làm chủ sở hữu; Ngày 31/8/2020, bà N cho chị P mượn để sử dụng, bà không biết P sử dụng xe máy trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Lương Thị N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh có mũ trùm đầu size S không nhãn hiệu đã qua sử dụng là vật không có giá trị nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P với mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục lưu trữ 01 (một) đĩa DVD ghi lại hình ảnh bắt giữ đối tượng cướp giật cùng hồ sơ vụ án.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh có mũ trùm đầu size S không nhãn hiệu đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 222/PNK ngày 04/9/2020 của Công an quận Tân Phú).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Quyên